TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỂM THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2020 (PHQN)

TT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Môn Cơ bản	Môn CS Ngành	Tiếng Anh *(Môn điều kiện)*	Tổng điểm *(2 môn)*	Kết quả	Ghi chú	Ngành dự thi
1	Lê Văn	Dương	Nam	20/04/61	10.00	7.00	79.00	17.00	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
2	Đinh Tiến	Đạt	Nam	06/07/94	10.00	7.50	83.00	17.50	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
3	Nguyễn Công	Hiệu	Nam	01/09/90	-	-	-	-	Không đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
4	Huỳnh Minh	Hùng	Nam	01/06/78	10.00	6.00	53.00	16.00	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
5	Ngô Mạnh	Hùng	Nam	09/12/80	10.00	8.00	-	18.00	Đủ ĐK	Miễn thi NN	Quản trị Kinh Doanh
6	Phạm Thị Thùy	Linh	Nữ	16/02/82	9.00	6.25	64.00	15.25	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
7	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/07/89	10.00	8.00	63.00	18.00	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
8	Nguyễn Thế	Nghĩa	Nam	20/07/81	10.00	7.50	75.00	17.50	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
9	Ngô Thị	Thúy	Nữ	03/05/86	-	-	-	-	Không đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
10	Đào Nhân	Nhượng	Nam	01/10/80	10.00	7.50	-	17.50	Đủ ĐK	Miễn thi NN	Quản trị Kinh Doanh
11	Phan Huỳnh	Sơn	Nam	28/06/82	8.00	6.75	73.00	14.75	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
12	Hà Thị Kim	Tài	Nữ	20/07/89	7.50	6.25	74.00	13.75	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
13	Đặng Xuân	Thành	Nam	22/12/92	7.75	6.50	69.00	14.25	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
14	Lê Minh	Thành	Nam	28/12/86	7.00	6.75	55.00	13.75	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
15	Trần Minh Thanh	Thảo	Nữ	31/07/92	9.75	5.75	69.00	15.50	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
16	Huỳnh Ngọc	Thu	Nam	01/03/89	7.00	6.25	69.00	13.25	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
17	Đinh Ngọc	Trung	Nam	25/02/91	9.75	7.00	79.00	16.75	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh

TT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Môn Cơ bản	Môn CS Ngành	Tiếng Anh *(Môn điều kiện)*	Tổng điểm *(2 môn)*	Kết quả	Ghi chú	Ngành dự thi
18	Lê Vũ Minh	Uyên	Nữ	24/10/98	9.00	8.00	83.00	17.00	Đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh
19	Lữ Thị Xuân	Vy	Nữ	12/10/90	-	-	-	-	Không đủ ĐK		Quản trị Kinh Doanh

(Danh sách gồm có 19 thí sinh. Điểm thi trên chưa cộng điểm ưu tiên.)